

Số: /QĐ-CDYT

Quảng Bình, ngày tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của**  
**Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG BÌNH**

*Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp ngày 27/11/2014;*

*Căn cứ Quyết định số 398/QĐ-LĐTĐ ngày 06/04/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình;*

*Căn cứ Thông tư 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định về điều lệ Trường cao đẳng và văn bản hợp nhất số 1308/VBHN-BLĐTBXH ngày 05 tháng 4 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 03/NQ-HĐT ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình khóa I, kỳ họp thứ nhất;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức, hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình

**Điều 2:** Quy chế này là căn cứ để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện các hoạt động Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình theo quy định hiện hành

**Điều 3.** Các Phòng, khoa trực thuộc, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, công nhân viên chức và người học trong toàn Trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thường trực tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Tổng cục GDNN;
- Sở LĐTBXH;
- Sở Nội vụ;
- Các sở, ngành liên quan;
- Lưu: VT, TCHC, ĐT.

**Q. HIỆU TRƯỞNG**

**Lê Viết Hùng**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA  
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG BÌNH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDYT ngày /07/2020  
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình)*

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định tên trường; mục tiêu và sứ mạng; nhiệm vụ và quyền hạn của trường; quy định về tổ chức, quản lý các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, công nghệ, hợp tác quốc tế; kiểm định và bảo đảm chất lượng giáo dục; giảng viên, người học, tài chính, tài sản của Trường; quan hệ giữa nhà trường với doanh nghiệp, gia đình và xã hội; hoạt động thanh tra, kiểm tra, khen thưởng và xử lý vi phạm.

2. Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân thuộc Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình.

**Điều 2. Vị trí, địa vị pháp lý của Trường**

1. Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình và hoạt động theo cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

2. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

**Điều 3: Tên Trường và địa chỉ giao dịch.**

1. Tên tiếng Việt: Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình

2. Tên tiếng Anh: QuangBinh Medical College (QBMC)

3. Trụ sở chính: Tổ dân phố 14, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

4. Địa điểm đào tạo: Tổ dân phố 6, phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

5. Điện thoại: 0232 3822691

6. Website: <http://ytequangbinh.edu.vn> Email: [yteqb@quangbinh.edu.vn](mailto:yteqb@quangbinh.edu.vn)

**Điều 4. Mục tiêu và sứ mạng**

**1. Mục tiêu.**

Xây dựng và phát triển Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình chủ động hội nhập, phát triển bền vững, lớn mạnh cả về quy mô, chất lượng và uy tín; đến năm 2025 xếp vào tốp đầu các trường Cao đẳng Y tế trong khu vực Miền trung - Tây nguyên.

## **2. Sứ mạng của Trường.**

Đào tạo nguồn nhân lực cao đẳng Điều dưỡng chuẩn Asean, cao đẳng Dược chuẩn quốc gia và các ngành cao đẳng, trung cấp khối ngành sức khỏe đáp ứng nguồn nhân lực y tế tỉnh Quảng Bình, cả nước, nước CHDCND Lào và lao động quốc tế.

Nghiên cứu và ứng dụng khoa học Y học phục vụ đào tạo, khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

### **Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trường.**

1. Xác định mục tiêu, xây dựng chiến lược và kế hoạch tổng thể phát triển nhà trường qua từng giai đoạn, kế hoạch hoạt động hàng năm;

2. Đào tạo theo 03 cấp trình độ: Cao đẳng, trung cấp và sơ cấp;

3. Tổ chức đào tạo thường xuyên theo quy định;

4. Bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động;

5. Nghiên cứu, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo; hợp tác, liên kết tổ chức đào tạo; tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật;

6. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tuyển sinh và quản lý người học;

7. Liên kết hoạt động đào tạo trong nước; liên kết hoạt động đào tạo với nước ngoài theo quy định;

8. Tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn, phê duyệt và thực hiện các chương trình, giáo trình đào tạo đối với từng ngành, nghề được phép đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

9. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

10. Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp và in phôi văn bằng, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

11. Tuyển dụng, quản lý giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật; tổ chức cho nhà giáo thực tập sản xuất tại doanh nghiệp để cập nhật, nâng cao kỹ năng nghề; tổ chức cho nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia các hoạt động xã hội;

12. Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở Y tế để xây dựng chương trình, giáo trình, lập kế hoạch đào tạo; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học;

13. Thực hiện dân chủ, công khai trong việc thực hiện các nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu, ứng dụng các kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn

sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và hoạt động tài chính; có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo, giảng viên tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường;

14. Công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; điều kiện để bảo đảm chất lượng dạy và học; mức học phí và miễn, giảm học phí; kết quả kiểm định chất lượng đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo.

15. Tự đánh giá chất lượng giáo dục và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền; xây dựng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà trường; tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường;

16. Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính của trường theo quy định của pháp luật; xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

17. Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức được phê duyệt trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức vụ từ cấp trưởng phòng, khoa và tương đương trở xuống theo quy định;

18. Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động đào tạo về lập kế hoạch đào tạo, xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học;

19. Liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế, giáo dục, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động;

20. Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, pháp luật có liên quan của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình đào tạo khi tổ chức đào tạo cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

21. Sử dụng nguồn thu từ hoạt động đào tạo, khoa học, công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ khác của nhà trường, nguồn tài trợ, viện trợ...theo quy định của pháp luật để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động đào tạo theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa và bổ sung nguồn tài chính của trường theo quy định của pháp luật; tự chủ chi tiêu thường xuyên, tiến đến tự chủ hoàn toàn về tài chính theo lộ trình quy định.

22. Được Nhà nước giao đất, giao cơ sở vật chất; được hỗ trợ ngân sách khi thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao theo hợp đồng đặt hàng; được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định của pháp luật.

23. Tự vấn đào tạo, tự vấn việc làm miễn phí cho người học.

24. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

25. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế giao theo quy định của Pháp luật.

### **Điều 6. Quyền tự chủ của trường.**

Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình được quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm xã hội theo quy định của Pháp luật và Điều lệ trường Cao đẳng trong các hoạt động thuộc các lĩnh vực tổ chức và nhân sự, tài chính và tài sản, đào tạo và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm giải trình trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền, người học và xã hội về tổ chức, quản lý hoạt động và chất lượng đào tạo của mình. Cụ thể là:

1. Quyết định mục tiêu, sứ mạng, chiến lược và kế hoạch phát triển của nhà trường;

2. Quyết định thành lập bộ máy tổ chức, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trên cơ sở chiến lược và quy hoạch phát triển nhà trường;

3. Thu, chi tài chính, đầu tư phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định của pháp luật; quyết định mức thu giá dịch vụ đào tạo tương ứng với điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo đối với chương trình đào tạo chất lượng cao; tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động chi thường xuyên và chi đầu tư được thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện theo quy định của Chính phủ;

4. Tuyển sinh và quản lý người học; phát triển chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn giáo trình giảng dạy phù hợp với mục tiêu đào tạo của từng chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

5. Tổ chức triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế theo chiến lược và kế hoạch phát triển của nhà trường; bảo đảm chất lượng đào tạo của nhà trường; lựa chọn tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp để đăng ký kiểm định;

6. Được quyết định vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở bảo đảm việc làm ổn định và thu nhập cho số lượng người làm việc tăng thêm và bảo đảm theo quy định của pháp luật có liên quan.

## **CHƯƠNG II**

### **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ CỦA TRƯỜNG**

#### **Điều 7. Cơ cấu tổ chức**

Cơ cấu tổ chức của Trường gồm:

1. Hội đồng trường;

2. Lãnh đạo Trường: Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng

3. Các phòng chức năng: 03 phòng

- Phòng Quản trị - Hành chính;
- Phòng Đào tạo - Hợp tác quốc tế;
- Phòng Kiểm định - Công tác sinh viên;

4. Các khoa:

- Khoa Y;
- Khoa Dược;
- Khoa Cơ bản.

5. Cơ sở thực hành: Phòng khám đa khoa thực hành.

6. Các hội đồng tư vấn.

7. Tổ chức Đảng, Đoàn thể, chính trị xã hội:

- Tổ chức Đảng: Đảng bộ cơ sở, có các chi bộ trực thuộc
- Tổ chức Công đoàn: Công đoàn cơ sở, có các tổ công đoàn trực thuộc
- Đoàn thanh niên: Đoàn trường cơ sở, có các chi đoàn trực thuộc
- Chủ thập đỏ: Trực thuộc Hội Chữ thập đỏ tỉnh

### **Điều 8. Hội đồng trường**

Hội đồng trường là tổ chức quản trị, đại diện quyền sở hữu của nhà trường.

Hội đồng trường có nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường, theo quy định tại Khoản 2, Điều 11 của Luật giáo dục nghề nghiệp năm 2014 và Điều 10, Điều 11 của Điều lệ Trường Cao đẳng và các quy định của pháp luật. Hội đồng trường có 11 thành viên.

### **Điều 9. Hiệu trưởng**

1. Vai trò, vị trí của Hiệu trưởng:

- a) Hiệu trưởng là người đại diện cho nhà trường trước pháp luật, chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động của nhà trường.
- b) Hiệu trưởng là người điều hành tổ chức, bộ máy của nhà trường.
- c) Nhiệm kỳ của Hiệu trưởng là 05 năm. Hiệu trưởng được bổ nhiệm và bổ nhiệm lại theo nhiệm kỳ và không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tiếp.
- d) Hiệu trưởng nhà trường là chủ tài khoản, chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ công tác tài chính, tài sản của nhà trường.

2. Tiêu chuẩn của Hiệu trưởng

- a) Có phẩm chất, đạo đức tốt, đã có ít nhất là 05 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp;
- b) Có bằng bác sỹ thạc sỹ trở lên hoặc tương đương
- c) Đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp;
- d) Có đủ sức khỏe; bảo đảm độ tuổi để tham gia ít nhất một nhiệm kỳ hiệu trưởng.

đ) Có đầy đủ các tiêu chuẩn về: Chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ... theo quy định.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại khoản 3 Điều 14 của Luật Giáo dục nghề nghiệp và các quy định sau đây:

a) Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của nhà trường trình hội đồng trường phê duyệt;

b) Xây dựng quy định về số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động trình hội đồng trường thông qua;

c) Tổ chức tuyển dụng, quản lý và sử dụng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật;

d) Hằng năm tổ chức đánh giá, phân loại giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động;

đ) Xem xét các ý kiến của hội đồng tư vấn trước khi quyết định. Trường hợp không đồng ý với nội dung của hội đồng tư vấn, hiệu trưởng được quyết định, chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định và báo cáo hội đồng trường trong kỳ họp hội đồng trường gần nhất;

e) Tổ chức thực hiện nghị quyết của hội đồng trường; trao đổi với chủ tịch hội đồng trường và thống nhất cách giải quyết theo quy định của pháp luật nếu phát hiện nghị quyết vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường. Trường hợp không thống nhất được cách giải quyết thì hiệu trưởng báo cáo với cơ quan chủ quản trường;

g) Thường xuyên chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy và học tập cho giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học;

h) Tổ chức và chỉ đạo xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong nhà trường;

i) Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; thực hiện các chính sách, chế độ của nhà nước đối với giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học trong nhà trường theo quy định;

k) Tổ chức các hoạt động tự thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định. Chấp hành các kiến nghị, quyết định về thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

l) Quyết định các biện pháp để thực hiện chủ trương, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này;

m) Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học trong phạm vi thẩm quyền quản lý;

n) Quyết định thành lập, giải thể các hội đồng tư vấn của trường;

o) Cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo cho người học theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Hiệu trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật;

#### **Điều 10. Phó hiệu trưởng**

1. Phó hiệu trưởng là người giúp hiệu trưởng trong quản lý, điều hành các hoạt động của nhà trường.

2. Phó hiệu trưởng phải có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; đã có ít nhất 03 năm làm công tác giảng dạy hoặc tham gia quản lý giáo dục nghề nghiệp; có bằng tốt nghiệp thạc sỹ trở lên hoặc tương đương; đã qua đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý giáo dục nghề nghiệp; có đủ sức khỏe; có uy tín và năng lực quản lý.

Riêng phó hiệu trưởng phụ trách đào tạo thì tiêu chuẩn như tiêu chuẩn của Hiệu trưởng quy định tại Khoản 2, Điều 9 của Quy chế này.

3. Phó hiệu trưởng có nhiệm vụ trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của hiệu trưởng; được thay mặt hiệu trưởng giải quyết và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng và pháp luật đối với công việc đã giải quyết; có trách nhiệm báo cáo với hiệu trưởng về tình hình thực hiện công việc được giao.

4. Nhiệm kỳ của Phó hiệu trưởng là 05 năm.

5. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Phó Hiệu trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật;

#### **Điều 11. Phòng chức năng.**

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập các phòng chức năng được quy định tại Khoản 3, Điều 7 của Quy chế này.

2. Các phòng chức năng có nhiệm vụ tham mưu và giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, tổng hợp, đề xuất ý kiến, tổ chức thực hiện các công việc theo chức năng, nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao.

3. Phòng chức năng có trưởng phòng và 01- 02 phó trưởng phòng. Trưởng phòng, phó trưởng phòng do hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định.

a) Trưởng phòng phải có trình độ thạc sỹ trở lên ( trừ Trưởng phòng QT-HC). Các trưởng phòng chuyên môn phải có thâm niên giảng dạy ít nhất 5 năm.

b) Phó trưởng phòng là người giúp trưởng phòng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của phòng theo chức năng, nhiệm vụ được giao; Mỗi phòng không quá 2 phó trưởng phòng theo quy định.



4. Nhiệm kỳ của trưởng phòng, phó trưởng phòng là 05 năm. Độ tuổi khi bổ nhiệm lần đầu tối thiểu phải đủ 60 tháng tính từ ngày hiệu lực quyết định bổ nhiệm ban hành.

## **Điều 12. Khoa**

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập các khoa trực thuộc trường được quy định tại Khoản 4, Điều 7 của quy chế này.

2. Khoa có các nhiệm vụ sau đây:

a) Quản lý giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học thuộc khoa theo phân công của hiệu trưởng;

b) Thực hiện kế hoạch giảng dạy, học tập và các hoạt động ngoại khóa khác theo chương trình, kế hoạch giảng dạy hằng năm của trường theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, bao gồm:

- Xây dựng chương trình đào tạo của từng ngành, nghề theo từng trình độ đào tạo thuộc khoa mình quản lý hoặc do hiệu trưởng giao.

- Tổ chức biên soạn đề cương chi tiết các môn học, mô-đun, tín chỉ liên quan bảo đảm tính thống nhất, tránh chồng chéo giữa các môn học, mô-đun, tín chỉ của chương trình đào tạo hoặc giữa các trình độ đào tạo.

- Tổ chức phát triển chương trình đào tạo, xây dựng các đề án, biên soạn tài liệu, giáo trình đào tạo theo định hướng phát triển của nhà trường; phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên theo quy định.

- Tổ chức nghiên cứu cải tiến phương pháp giảng dạy, học tập nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

- Xây dựng và thực hiện phương pháp kiểm tra, thi, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của người học, bảo đảm chuẩn đầu ra của người học theo cam kết đã được công bố, đáp ứng nhu cầu sử dụng của thị trường lao động.

c) Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế; hợp tác với các tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ liên quan đến ngành nghề đào tạo và huy động sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình đào tạo của khoa;

d) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên; ngành, nghề đào tạo và cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ cho đào tạo và nghiên cứu khoa học; tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo; thực hiện các hoạt động thực nghiệm, nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào quá trình đào tạo;

đ) Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động, người học; có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giảng viên và người lao động thuộc khoa;

- e) Tổ chức đánh giá giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động trong khoa và tham gia đánh giá cán bộ quản lý trong trường theo quy định của nhà trường;
- g) Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo quy định của hiệu trưởng; đề xuất, xây dựng các kế hoạch bổ sung, bảo trì thiết bị đào tạo của khoa;
- h) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của hiệu trưởng.

3. Khoa có trưởng khoa và 01- 02 phó trưởng khoa. Trưởng khoa, phó trưởng khoa do hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định.

a) Trưởng khoa phải có trình độ thạc sỹ trở lên theo chuyên ngành phù hợp và có thâm niên giảng dạy ít nhất 5 năm.

b) Phó trưởng khoa là người giúp trưởng khoa trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của khoa theo chức năng, nhiệm vụ được giao; Phó trưởng khoa phải có trình độ đại học trở lên theo chuyên ngành phù hợp và có thâm niên giảng dạy ít nhất 5 năm.

Nhiệm kỳ của trưởng khoa, phó trưởng khoa là 05 năm. Độ tuổi khi bổ nhiệm lần đầu tối thiểu phải đủ 60 tháng tính từ ngày hiệu lực quyết định bổ nhiệm ban hành.

4. Bộ môn trực thuộc khoa:

4.1. Việc thành lập bộ môn trực thuộc khoa do Hiệu trưởng quyết định.

4.2. Bộ môn có các nhiệm vụ sau đây:

a) Chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, tiến độ giảng dạy của những môn học được giao trong chương trình đào tạo, kế hoạch giảng dạy chung của trường, của khoa;

b) Xây dựng và hoàn thiện nội dung môn học; tổ chức biên soạn giáo trình, xây dựng tài liệu tham khảo phù hợp với nội dung môn học được trưởng khoa, hiệu trưởng giao;

c) Nghiên cứu đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức kiểm tra, đánh giá quá trình và kết quả học tập của sinh viên theo quy định của nhà trường;

d) Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thực hiện các dịch vụ khoa học và công nghệ theo kế hoạch của trường và khoa;

đ) Xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của bộ môn; tham gia đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên thuộc lĩnh vực chuyên môn;

e) Tổ chức đánh giá công tác quản lý, hoạt động đào tạo, hoạt động khoa học và công nghệ của cá nhân, của bộ môn, của khoa và trường theo yêu cầu của hội đồng trường, hiệu trưởng, trưởng khoa.

4.3. Trưởng bộ môn phải có đủ tiêu chuẩn giảng viên giảng dạy trình độ cao đẳng, có kinh nghiệm giảng dạy 05 năm, nghiên cứu khoa học và năng lực quản lý, có trình độ đại học trở lên. Trưởng bộ môn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của bộ môn quy định tại mục 4.2, Khoản 4, Điều này.

4.4. Phó trưởng bộ môn phải có trình độ đại học trở lên, chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được Trưởng bộ môn phân công phụ trách, được quyền giải quyết toàn bộ

công việc được phân công. Được Trưởng bộ môn uỷ quyền giải quyết các vấn đề của bộ môn khi Trưởng bộ môn đi vắng.

4.5. Việc bổ nhiệm trưởng, phó bộ môn trực thuộc khoa: Không có thời hạn.

### **Điều 13. Phòng khám đa khoa thực hành.**

1. Hiệu trưởng quyết định thành lập Phòng khám đa khoa thực hành trực thuộc trường được quy định tại Khoản 5, Điều 7 của Quy chế này.

2. Phòng khám đa khoa có nhiệm vụ sau đây:

- Tổ chức và thực hiện dạy/học thực hành tại phòng khám phục vụ công tác đào tạo, đào tạo lại, đào tạo liên tục...của nhà trường.

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy lý thuyết đảm bảo đủ định mức giờ giảng.

- Thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và ứng dụng các kỹ thuật y học.

- Khám sức khoẻ đầu vào cho người học, lập hồ sơ quản lý sức khỏe, chăm sóc sức khỏe, Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho người học của trường.

- Tổ chức cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho nhân dân theo đúng Quy chế chuyên môn của Bộ Y tế và Pháp luật của Nhà nước. Triển khai các hoạt động chuyên môn theo phân tuyến kỹ thuật của Sở Y tế Quảng Bình.

- Khám sức khoẻ, kiểm tra, theo dõi sức khỏe cho các cá nhân, cơ quan, đơn vị có nhu cầu hợp đồng. Tổ chức các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác theo đúng quy định của Pháp luật.

- Tổ chức Truyền thông - Giáo dục sức khỏe cho cán bộ, người học của Nhà trường và người đến khám bệnh, chữa bệnh.

- Quản lý hoạt động đảm bảo Vệ sinh - An toàn thực phẩm trong trường học

- Tham gia công tác phòng chống dịch bệnh, công tác ứng cứu tai nạn, thảm họa thiên tai khi được điều động.

- Quản lý cơ sở vật chất, trang thiết bị tại Phòng khám. Quản lý nhân lực được bố trí, điều động làm việc tại phòng khám.

- Tham gia các hoạt động đoàn thể và các nhiệm vụ khác do nhà trường giao.

3. Phòng khám: Có Trưởng phòng khám và 01- 02 phó trưởng phòng khám. Trưởng, phó trưởng phòng khám do hiệu trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định.

a) Trưởng phòng khám phải có trình độ bác sỹ thạc sỹ hoặc tương đương trở lên thuộc một trong 4 chuyên khoa: Nội, Ngoại, Sản, Nhi và có chứng chỉ hành nghề từ 54 tháng trở lên.

b) Phó trưởng phòng khám là người giúp trưởng phòng khám trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của phòng khám theo chức năng, nhiệm vụ được giao; ngoài ra còn đảm nhiệm chuyên môn theo quy định. Phó trưởng phòng khám phải có trình độ đại học trở lên theo chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ hành nghề từ 54 tháng trở lên.

Nhiệm kỳ của trường, phó phòng khám là 05 năm. Độ tuổi khi bổ nhiệm lần đầu tối thiểu phải đủ 60 tháng tính từ ngày hiệu lực quyết định bổ nhiệm ban hành.

#### **Điều 14. Các hội đồng tư vấn**

##### 1. Hội đồng khoa học.

a) Hiệu trưởng quyết định thành lập hội đồng khoa học theo quy định.

b) Hội đồng khoa học có nhiệm vụ:

- Hội đồng khoa học là tổ chức tư vấn cho Hiệu trưởng về mục tiêu phương hướng, nội dung công tác khoa học kỹ thuật, xây dựng chiến lược và tổ chức các hoạt động khoa học trong nhà trường góp phần nâng cao chất lượng dạy học và phát triển Trường.

- Tư vấn cho Hiệu trưởng về mục tiêu, phương hướng, nội dung, kế hoạch hoạt động khoa học kỹ thuật hằng năm.

- Tư vấn cho Hiệu trưởng về việc xây dựng chiến lược hoạt động khoa học kỹ thuật trong giai đoạn mới.

- Tổ chức, hướng dẫn, giúp đỡ và xét duyệt các đề cương, đề tài khoa học kỹ thuật do cán bộ, giảng viên của nhà trường thực hiện.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học cấp trường.

- Các thành viên Hội đồng khoa học kỹ thuật có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng theo định kỳ 6 tháng/lần. Khi cần thiết Hội đồng có thể họp đột xuất do chủ tịch Hội đồng triệu tập. Cuộc họp chỉ được tiến hành khi có trên 2/3 thành viên tham gia.

##### 2. Hội đồng thẩm định chương trình, giáo trình đào tạo.

a) Hiệu trưởng quyết định thành lập hội đồng thẩm định chương trình, giáo trình đào tạo theo quy định.

b) Hội đồng có nhiệm vụ:

- Hội đồng thẩm định có trách nhiệm tổ chức tư vấn về chuyên môn giúp Hiệu trưởng trong việc thẩm định chương trình, giáo trình đào tạo; nhận xét, đánh giá và chịu trách nhiệm về chất lượng chương trình, giáo trình đào tạo.

- Thẩm định chương trình, giáo trình đào tạo: Hội đồng thẩm định căn cứ các quy định về chương trình đào tạo, mục tiêu, yêu cầu đào tạo và chuẩn đầu ra của ngành, nghề để phân tích, đánh giá chương trình, giáo trình đào tạo. Người đứng đầu các cơ sở giáo dục nghề nghiệp căn cứ kết quả thẩm định chương trình, giáo trình đào tạo của Hội đồng thẩm định để ra quyết định ban hành chương trình, giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng trước khi đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tổ chức đào tạo theo các quy định.

- Cập nhật và đánh giá chương trình đào tạo: Định kỳ người đứng đầu cơ sở giáo dục nghề nghiệp thành lập Hội đồng thẩm định để tổ chức đánh giá lại chương trình, giáo trình đào tạo đã ban hành để cập nhật, bổ sung những thay đổi trong quy định của nhà nước, của cơ sở giáo dục nghề nghiệp về chương trình đào

tạo; những tiến bộ mới trong lĩnh vực khoa học của ngành, nghề đào tạo; các kết quả nghiên cứu liên quan đến chương trình, giáo trình; những thay đổi trong các môn học, mô đun hoặc nội dung chuyên môn để phù hợp với thực tiễn sản xuất, kinh doanh và dịch vụ của thị trường lao động.

### 3. Hội đồng tư vấn khác.

Các Hội đồng tư vấn khác (bao gồm Hội đồng lương, tuyển dụng, thi đua khen thưởng, kỷ luật, Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng xét tốt nghiệp,...) được thành lập theo quyết định của Hiệu trưởng. Nhiệm vụ, quyền hạn, thành phần hoạt động, cơ cấu, thành viên các Hội đồng tư vấn do Hiệu trưởng quyết định.

### **Điều 15. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, đoàn thể và tổ chức xã hội**

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam hoạt động theo Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam và theo quy định của Hiến pháp, pháp luật.

2. Các tổ chức Đoàn thể, tổ chức xã hội: Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ hoạt động theo quy định của Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ của tổ chức và có trách nhiệm góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục nghề nghiệp trong nhà trường.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, CỘNG NGHỆ VÀ DỊCH VỤ SẢN XUẤT, HỢP TÁC QUỐC TẾ**

#### **Mục 1**

#### **HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO**

### **Điều 16. Ngành, nghề đào tạo**

Trường được đào tạo các ngành, nghề trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên theo quy định tại Quyết định số 398/QĐ-LĐTĐ ngày 06/04/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thành lập Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình:

Đào tạo theo 03 cấp trình độ: Cao đẳng, trung cấp và sơ cấp sau khi được Tổng cục giáo dục nghề nghiệp cấp giấy đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

Tổ chức đào tạo thường xuyên theo quy định;

Bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề cho người lao động theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động;

### **Điều 17. Chương trình, giáo trình đào tạo**

1. Thực hiện Thông tư 54/2018/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2018 của Bộ Trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng cho các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe và dịch vụ xã hội để tổ

chức biên soạn hoặc lựa chọn và phê duyệt chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp theo từng ngành, nghề; chương trình đào tạo trình độ sơ cấp theo từng nghề và các chương trình đào tạo thường xuyên để sử dụng làm chương trình đào tạo của trường mình; quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo thực hiện theo Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017 quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

2. Trường phải định kỳ rà soát, cập nhật, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo phù hợp với kỹ thuật công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

3. Trường tổ chức biên soạn hoặc lựa chọn giáo trình; duyệt giáo trình để sử dụng làm tài liệu giảng dạy, học tập của trường. Giáo trình đào tạo phải cụ thể hóa yêu cầu về nội dung kiến thức, kỹ năng của từng mô-đun, tín chỉ trong chương trình đào tạo, tạo điều kiện để thực hiện phương pháp dạy học tích cực.

4. Trường phải thực hiện các quy định về sở hữu trí tuệ và bản quyền trong sử dụng giáo trình và công bố công trình nghiên cứu khoa học.

**Điều 18. Tuyển sinh, tổ chức và quản lý đào tạo, kiểm tra, thi và xét công nhận tốt nghiệp.**

1. Trường tự chủ xác định chỉ tiêu tuyển sinh, xây dựng kế hoạch tuyển sinh hằng năm trên cơ sở nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của ngành, địa phương và năng lực đào tạo của nhà trường theo quy định tại Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng và Thông tư 07/2019/TT-BLĐTBXH ngày 07/03/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định quy chế tuyển sinh và xác định chỉ tiêu tuyển sinh trình độ trung cấp, cao đẳng;

2. Trường chỉ tuyển sinh, đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp và trình độ sơ cấp những ngành, nghề đã được Tổng cục Dạy nghề cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

3. Trường tổ chức đào tạo các ngành, nghề tại nơi đủ điều kiện và đã được Tổng cục Dạy nghề cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp và quản lý đào tạo theo Thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**Điều 19. Cấp và quản lý bằng tốt nghiệp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo**

Trường thực hiện cấp và quản lý bằng tốt nghiệp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo Thông tư 10/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ

Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mẫu bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng; in, quản lý, cấp phát, thu hồi, hủy bỏ bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng.

**Điều 20. Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và bảo đảm chất lượng đào tạo**

Trách nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Trường về kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp và bảo đảm chất lượng đào tạo, cụ thể:

1. Thực hiện theo Thông tư 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hệ thống đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp. Trường có trách nhiệm tham gia các hoạt động kiểm định chất lượng trong nước và quốc tế; tham gia giám sát hoạt động của các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục; đảm bảo tính khách quan, minh bạch và công bằng trong hoạt động giáo dục và đào tạo.

a) Nguyên tắc kiểm định chất lượng giáo dục là: Độc lập, khách quan, đúng pháp luật; Trung thực, công khai, minh bạch; Bình đẳng, bắt buộc, định kỳ.

b) Đối tượng kiểm định chất lượng giáo dục là: Cơ sở giáo dục; Chương trình đào tạo các trình độ giáo dục của Trường.

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục được sử dụng làm căn cứ để xác định chất lượng giáo dục, vị thế và uy tín của Nhà trường; thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm; hỗ trợ đầu tư, giao nhiệm vụ; là căn cứ để Nhà nước và xã hội giám sát hoạt động đào tạo của Nhà trường.

2. Trách nhiệm của Nhà trường trong việc bảo đảm chất lượng đào tạo:

a) Xây dựng và thực hiện kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục của Trường.

b) Tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chương trình đào tạo và kiểm định cơ sở giáo dục của Trường.

c) Duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, gồm:

- Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên;
- Chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập;
- Phòng học, phòng làm việc, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, ký túc xá và các cơ sở dịch vụ khác;

d) Tổ chức đánh giá kết quả đào tạo theo chuẩn đầu ra đã được công bố;

e) Công bố công khai các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng trên trang thông tin điện tử của Nhà trường và phương tiện thông tin đại chúng.

**Mục 2.**  
**HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ**  
**VÀ DỊCH VỤ SẢN XUẤT**

**Điều 21. Nhiệm vụ và quyền hạn trong hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Xây dựng, thực hiện chiến lược và kế hoạch phát triển khoa học và công nghệ.
2. Nghiên cứu khoa học và công nghệ để phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo.
3. Nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nhằm tạo ra tri thức, công nghệ, giải pháp mới, góp phần phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với năng lực khoa học, công nghệ của nhà trường.
4. Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc ký kết hợp đồng khoa học và công nghệ; đăng ký tham gia tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
5. Sử dụng tiền, tài sản, giá trị tài sản trí tuệ, các nguồn thu hợp pháp để thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, sản xuất kinh doanh.
6. Thành lập tổ chức nghiên cứu và phát triển, tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ.
7. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ.
8. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội; quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ; giữ bí mật khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.
9. Xây dựng các nhóm nghiên cứu - giảng dạy kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu khoa học với hoạt động đào tạo, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học cho giảng viên và người học.
10. Thiết lập các hoạt động hợp tác trong và ngoài nước về khoa học và công nghệ.
11. Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin về hoạt động khoa học và công nghệ; trao đổi thông tin khoa học và công nghệ với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu khác trong và ngoài nước.
12. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học các cấp, các chương trình, dự án nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ được nhà nước đặt hàng.
13. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 22. Nội dung quản lý hoạt động khoa học và công nghệ**

1. Ban hành quy định quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của trường trên cơ sở các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động khoa học và công nghệ.
2. Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động khoa học và công nghệ trong nhà trường; các hoạt động gắn nghiên cứu khoa học với đào tạo.



3. Tổ chức huy động các nguồn tài chính khác nhau cho hoạt động khoa học và công nghệ, xây dựng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của nhà trường; quản lý, sử dụng nguồn tài chính theo nguyên tắc công khai, hiệu quả theo các quy định của pháp luật.

4. Khen thưởng và vinh danh các cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên có kết quả nghiên cứu khoa học xuất sắc.

5. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tổng kết việc thực hiện kế hoạch khoa học và công nghệ.

### **Điều 23. Dịch vụ sản xuất**

1. Nhà trường thành lập các tổ chức trực thuộc và các cơ sở dịch vụ để phục vụ hoạt động đào tạo nhưng không có chức năng tổ chức đào tạo, liên kết đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ.

2. Nhà trường thành lập các tổ chức trực thuộc để phục vụ hoạt động đào tạo như: Thư viện; Trung tâm học liệu; Phòng khám; nhà tập thể dục - thể thao đa năng; ký túc xá;...

3. Nhà trường thành lập cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để tạo điều kiện cho người học và giảng viên của nhà trường thực hành, thực tập nâng cao kiến thức, kỹ năng. Việc thành lập cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và tổ chức các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của trường được thực hiện theo quy định của pháp luật.

4. Việc thành lập, giải thể, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và hoạt động của các tổ chức trực thuộc và các cơ sở dịch vụ do hiệu trưởng quyết định theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **Mục 3**

### **HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ**

#### **Điều 24. Nhiệm vụ và quyền hạn trong hoạt động hợp tác quốc tế**

1. Hình thức hợp tác quốc tế

a) Liên kết đào tạo.

b) Hợp tác nghiên cứu khoa học, chuyên gia công nghệ và tổ chức hội nghị, hội thảo khoa học.

c) Bồi dưỡng, trao đổi nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục nghề nghiệp và người học.

d) Trao đổi thông tin phục vụ hoạt động đào tạo; cung ứng chương trình đào tạo; trao đổi các ấn phẩm, tài liệu và kết quả hoạt động đào tạo.

e) Tham gia các tổ chức giáo dục, hội nghề nghiệp khu vực và quốc tế.

g) Mở văn phòng đại diện cơ sở giáo dục nghề nghiệp của Việt Nam ở nước ngoài.

h) Thực hiện đàm phán, ký kết các thỏa thuận hợp tác với Trường hữu nghị Việt - Lào trong đào tạo nguồn nhân lực y tế cho nước bạn Lào theo quy định của pháp luật.

k) Các hình thức hợp tác khác theo quy định của pháp luật.

## 2. Nhiệm vụ và quyền hạn về hoạt động hợp tác quốc tế

a) Xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch, chương trình hợp tác quốc tế ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của nhà trường phù hợp với mục tiêu hoạt động hợp tác quốc tế theo quy định và chủ trương, chính sách của Nhà nước. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo là nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng hiện đại, tiếp cận nền giáo dục nghề nghiệp tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, tạo điều kiện để Nhà trường phát triển bền vững, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

b) Tổ chức quản lý và triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án hợp tác quốc tế theo thẩm quyền.

c) Thực hiện đàm phán, ký kết các thỏa thuận hợp tác với các đối tác nước ngoài theo quy định của pháp luật.

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin về hoạt động hợp tác quốc tế.

### **Điều 25. Quản lý hoạt động hợp tác quốc tế**

1. Thành lập bộ phận chuyên trách về hợp tác quốc tế của nhà trường thuộc phòng Đào tạo - hợp tác quốc tế.

2. Xây dựng và ban hành qui định quản lý hoạt động hợp tác quốc tế của Nhà trường phù hợp với quy định và các văn bản pháp luật hiện hành.

3. Tổ chức các hoạt động hợp tác quốc tế bảo đảm thiết thực, hiệu quả; thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng kết các hoạt động hợp tác quốc tế của nhà trường.

4. Phối hợp với các cơ quan hữu quan bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội trong các hoạt động hợp tác quốc tế.

## **Chương IV**

### **GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ NGƯỜI HỌC TRONG TRƯỜNG CAO ĐẲNG**

#### **Mục 1**

### **GIẢNG VIÊN, CÁN BỘ QUẢN LÝ, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

#### **Điều 26. Giảng viên**

1. Nhà giáo trong trường cao đẳng được gọi là giảng viên. Chức danh của giảng viên trong trường cao đẳng được quy định tại Điều 53 của Luật giáo dục nghề nghiệp.

2. Chuẩn chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên thực hiện theo quy định tại thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

3. Nhà trường tuyển dụng, thực hiện chế độ làm việc, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ và các chế độ, chính sách khác đối với giảng viên theo quy định tại Thông tư 06/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về tuyển dụng, sử dụng, bồi dưỡng đối với nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

### **Điều 27. Nhiệm vụ và quyền hạn của giảng viên**

Giảng viên trường cao đẳng thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 55 của Luật giáo dục nghề nghiệp và các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Chấp hành các quy chế, nội quy, quy định của nhà trường.
2. Chế độ làm việc của giảng viên thực hiện theo Thông tư 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.
3. Được bố trí giảng dạy theo chuyên ngành, nghề được đào tạo; được lựa chọn phương pháp, phương tiện giảng dạy nhằm phát huy năng lực cá nhân, nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo; được bảo đảm trang thiết bị, phương tiện, điều kiện làm việc để thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật; được cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ và quyền hạn được giao.
4. Được hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và các chính sách khác theo quy định của pháp luật.
5. Được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy theo kế hoạch và điều kiện của nhà trường; được tham gia vào việc quản lý và giám sát hoạt động của nhà trường; được tham gia công tác Đảng, đoàn thể và các hoạt động xã hội theo quy định của pháp luật.
6. Được bảo vệ danh dự, nhân phẩm; được thảo luận, góp ý về các vấn đề liên quan đến quyền lợi của giảng viên; được nghỉ hè, nghỉ học kỳ, nghỉ lễ, tết, nghỉ hàng tuần và các ngày nghỉ khác theo quy định của pháp luật.
7. Được ký hợp đồng thỉnh giảng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục khác, nhưng phải bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ quy định tại Điều 55 và Điều 57 của Luật giáo dục nghề nghiệp.
8. Được hưởng các chính sách quy định tại Điều 58 của Luật giáo dục nghề nghiệp và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.
9. Giảng viên tham gia hoạt động khoa học và công nghệ được hưởng quyền theo quy định tại Luật khoa học và công nghệ; giảng viên làm công tác quản lý có tham gia giảng dạy được hưởng các chế độ theo quy định tại Thông tư 07/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chế độ làm việc của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.
10. Tham gia quản lý người học; tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và đóng góp trách nhiệm với cộng đồng.

11. Chịu sự giám sát của nhà trường về nội dung, chất lượng, phương pháp giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

12. Hoàn thành các công việc khác được trường, khoa hoặc bộ môn phân công.

**Điều 28. Nhiệm vụ và quyền của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động**

1. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm công tác quản lý, phục vụ trong trường cao đẳng có nghĩa vụ thực hiện nghiêm chỉnh các nhiệm vụ, chức trách được phân công; được hưởng các quyền lợi theo quy định của pháp luật và trong hợp đồng làm việc hoặc hợp đồng lao động.

2. Cán bộ quản lý, viên chức, người lao động có các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

a) Được giao nhiệm vụ rõ ràng và có trách nhiệm hoàn thành công việc được giao.

b) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định, quyết định của Hiệu trưởng và pháp luật hiện hành.

c) Được sử dụng phương tiện làm việc theo yêu cầu công việc và có nghĩa vụ giữ gìn, bảo quản tài sản chung.

d) Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng chương trình, kế hoạch, sơ kết, tổng kết của đơn vị công tác và của Trường. Được đề xuất các biện pháp cải tiến tổ chức quản lý, điều kiện làm việc, đời sống vật chất, tinh thần, vệ sinh môi trường và đào tạo bồi dưỡng nhằm đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ nhà trường.

e) Tham gia thảo luận, xây dựng các quy chế về tổ chức quản lý, quyền lợi và nghĩa vụ đối với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật.

g) Được đề xuất để hiệu trưởng bố trí, sử dụng và thực hiện chính sách, chế độ của Nhà nước đối với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động theo đúng quy định của pháp luật.

Chức vụ công tác, nhiệm vụ và quyền hạn, chế độ làm việc của cán bộ quản lý, viên chức, người lao động (không kể cán bộ làm công tác Đảng, đoàn thể) do hiệu trưởng quyết định theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 29. Việc tuyển dụng, sử dụng giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động**

1. Giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động làm công tác giảng dạy, quản lý, phục vụ được tuyển dụng theo quy định của pháp luật về viên chức và pháp luật về lao động.

2. Việc tuyển dụng, sử dụng giảng viên phải trên cơ sở đánh giá năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả công tác và quy định của pháp luật có liên quan.

**Điều 30. Đánh giá, phân loại giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.**

1. Được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức. Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27/7/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một

số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chuẩn về chuyên môn, nghiệp vụ của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp.

2. Việc đánh giá, phân loại giảng viên phải phản ánh được thực chất về trình độ chuyên môn, khả năng sư phạm, khả năng nghiên cứu khoa học; về đạo đức, tác phong của giảng viên.

## **Mục 2** **NGƯỜI HỌC**

### **Điều 31. Người học**

Người học bao gồm: Sinh viên của chương trình đào tạo cao đẳng; học sinh của chương trình đào tạo trung cấp và chương trình đào tạo sơ cấp; học viên của chương trình đào tạo thường xuyên quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 40 của Luật giáo dục nghề nghiệp.

### **Điều 32. Nhiệm vụ và quyền của người học**

Người học có nhiệm vụ, quyền theo quy định tại Điều 60 của Luật giáo dục nghề nghiệp và các nhiệm vụ, quyền cụ thể sau đây:

1. Thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh; tham gia xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của trường.
2. Chi trả giá dịch vụ đào tạo và lệ phí theo quy định.
3. Người học được hưởng học bổng và chi phí đào tạo từ nguồn ngân sách nhà nước hoặc do nước ngoài tài trợ theo hiệp định ký kết với nhà nước Việt Nam mà không chấp hành sự điều động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì phải bồi hoàn học bổng và chi phí đào tạo theo quy định của pháp luật.
4. Được tham gia các hoạt động đoàn thể, hội sinh viên và tổ chức xã hội khác theo quy định của pháp luật.
5. Được học rút ngắn hoặc kéo dài thời gian thực hiện chương trình, được học lưu ban; được bảo lưu kết quả học tập theo quy định của pháp luật.
6. Được cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo tương ứng với trình độ đào tạo, chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
7. Được sử dụng trang thiết bị, phương tiện của nhà trường phục vụ việc học tập, thực hành, thực tập và các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Được bảo đảm các điều kiện về an toàn, vệ sinh lao động trong quá trình học tập, thực hành, thực tập theo quy định của pháp luật.
8. Được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của tập thể người học kiến nghị với nhà trường về các giải pháp góp phần xây dựng trường, bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của mình; tham gia đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường.

9. Giữ gìn, bảo vệ tài sản của trường, của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nơi thực hành, thực tập.

10. Tuân thủ các quy định về an toàn lao động và vệ sinh lao động.

### **Điều 33. Các hành vi người học không được làm**

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên, người học của Trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử, tuyển sinh.

3. Tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh trật tự trong Trường hoặc nơi công cộng và các hành vi vi phạm pháp luật khác.

4. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật.

## **Chương V**

### **TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CỦA TRƯỜNG CAO ĐẲNG**

#### **Điều 34. Quản lý và sử dụng tài sản**

Trường thực hiện các quy định về nguồn tài chính; giá dịch vụ đào tạo, lệ phí tuyển sinh; cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản theo quy định tại các Điều 28, 29, 30 và 31 của Luật giáo dục nghề nghiệp và các quy định sau đây:

1. Trường quản lý và sử dụng tài sản theo quy định của pháp luật đối với đất đai, nhà cửa, công trình xây dựng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thiết bị, tài sản được Nhà nước giao và những tài sản do trường đầu tư, mua sắm, xây dựng hoặc được biếu, tặng, cho, tài trợ, viện trợ để bảo đảm các hoạt động đào tạo của trường.

2. Mọi thành viên trong trường có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ tài sản của nhà trường.

3. Hằng năm, trường phải tổ chức kiểm kê, đánh giá lại giá trị tài sản của trường và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật. Chấp hành đầy đủ các chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế, thống kê và báo cáo định kỳ; công khai tài chính theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 35. Nguồn tài chính**

Nguồn tài chính của trường: Thực hiện theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

#### **Điều 36. Nội dung chi**

Nội dung chi của trường: Thực hiện theo quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

## **Chương VI**

### **QUAN HỆ GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI DOANH NGHIỆP, GIA ĐÌNH VÀ XÃ HỘI**

#### **Điều 37. Quan hệ giữa nhà trường với doanh nghiệp**

Trường chủ động phối hợp với doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo, bao gồm:

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của doanh nghiệp và thị trường lao động.
2. Mời đại diện của doanh nghiệp có liên quan tham gia vào việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo của trường; tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập và tư vấn nghề nghiệp cho người học.
3. Phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức cho người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp, gắn học tập với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.
4. Phối hợp với doanh nghiệp tạo điều kiện để giảng viên nâng cao trình độ kỹ năng nghề, gắn đào tạo với thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.
5. Hợp tác với doanh nghiệp để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp và đào tạo lại cho lao động của doanh nghiệp khi có nhu cầu.
6. Phối hợp với doanh nghiệp trong hoạt động nghiên cứu, sản xuất, ứng dụng, chuyển giao công nghệ.
7. Mời đại diện của doanh nghiệp tham gia là thành viên hội đồng trường.
8. Có cơ chế để doanh nghiệp tham gia đánh giá hoạt động đào tạo của nhà trường.

#### **Điều 38. Quan hệ giữa nhà trường với gia đình người học**

1. Nhà trường có trách nhiệm công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; ngành, nghề đào tạo được Tổng cục Dạy nghề cấp trong giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; chuẩn đầu ra của từng ngành, nghề theo từng trình độ đào tạo; cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo thường xuyên cho người học; công khai mức giá dịch vụ đào tạo và miễn, giảm giá dịch vụ đào tạo; kết quả kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của trường; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo của trường; kế hoạch, chỉ tiêu, tiêu chuẩn, quy chế tuyển sinh đào tạo và các chính sách, chế độ đối với người học hằng năm.

2. Nhà trường chủ động phối hợp với gia đình người học để làm tốt công tác giáo dục người học nhằm phát triển toàn diện nhân cách của người học.

#### **Điều 39. Quan hệ giữa nhà trường với xã hội**

1. Nhà trường thực hiện liên kết với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, các cơ sở nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, công nghệ và các cơ sở đào tạo khác nhằm tạo điều kiện

thuận lợi cho giảng viên, người học tham quan, thực tập, thực hành sản xuất, ứng dụng công nghệ để gắn việc giảng dạy, học tập với thực tế sản xuất.

2. Nhà trường thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng của bộ, ngành, địa phương có liên quan, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong việc xác định nhu cầu đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động.

3. Nhà trường phối hợp với các cơ sở văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tạo điều kiện để người học tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

4. Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

5. Có cơ chế để xã hội tham gia đánh giá chất lượng đào tạo của nhà trường.

## **Chương VII**

### **THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 40. Thanh tra, kiểm tra**

1. Trường tổ chức việc tự kiểm tra, thanh tra theo quy định của pháp luật.

2. Trường chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 41. Khen thưởng**

Cá nhân, tập thể trường cao đẳng thực hiện tốt Quy định này, có nhiều thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, khoa học và công nghệ được khen thưởng theo quy định.

#### **Điều 42. Xử lý vi phạm**

Cá nhân, tập thể Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình nếu không chấp hành đúng quy chế này, Điều lệ trường cao đẳng và các quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh, không đảm bảo chất lượng đào tạo thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định hiện hành.

## **Chương VIII**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 43.** Cán bộ, giảng viên, nhân viên và người học có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế này; các trường hợp vi phạm tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xử lý theo quy định pháp luật.

**Điều 44.** Bản Quy chế này gồm 8 chương với 44 điều được lập thành 23 trang và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện, nếu thấy cần thiết phải bổ sung, sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tế thì trình Hiệu trưởng quyết định./.